

Số: 68/2021/QĐST-HNGĐ

An Lão, ngày 30 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 100/2021/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn L; nơi cư trú: Thôn Đ, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị B; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn L và chị Phạm Thị B.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn L và chị Phạm Thị B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn L và chị Phạm Thị B có 02 con chung là Nguyễn Thị Hà M, sinh ngày 29 tháng 9 năm 2011 và Nguyễn Diệu L, sinh ngày 01 tháng 5 năm 2013. Anh chị thỏa thuận giao con Nguyễn Thị Hà M cho anh Nguyễn Văn L nuôi dưỡng, giao con Nguyễn Diệu L cho chị Phạm Thị B nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn L và chị Phạm Thị B thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn L nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Văn L đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0019273 ngày 15 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn L số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về quyền yêu cầu thi hành: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã A;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thanh Vân

